

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN TẬP

Số: 3757/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Tân Tập, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN TẬP

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Tây Ninh năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2026 và số bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã, phường;

Căn cứ Quyết định số 9999/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của UBND xã về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Tân Tập năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 644/TTr-PKT ngày 22/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của xã Tân Tập cho Thủ trưởng các phòng, ban, đoàn thể xã theo các phụ biểu đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách năm 2026 của xã Tân Tập được giao tại Điều 1, Thủ trưởng các phòng, ban, đoàn thể xã sắp xếp các nhiệm vụ chi, chủ động xây dựng kế hoạch thu ngân sách và các giải pháp cụ thể để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của ngành và địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được áp dụng cho năm ngân sách năm 2026.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các phòng, ban, đoàn thể xã và Thủ trưởng các ngành chức năng liên quan thi hành quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (báo cáo);
- TT.ĐU, TT.HĐND (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PKT. *[Chữ ký]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Nguyễn Hoài Thanh



Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: Ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
			VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY XÃ TÂN TẬP		
TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				9.275.057	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				7.853.271	
819	340	351	1. KP thanh toán cho cá nhân	5.453.271	
819	340	351	KP thanh toán cho cá nhân	3.003.790	
819	340	351	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	69.331	
819	340	351	HĐLĐ 111	168.000	
819	340	351	KP CB KCT	344.626,0	
319	340	351	KP phụ cấp cấp ủy	421.200,0	
819	340	351	Bí thư chi bộ ấp	1.026.324,0	
819	340	351	Kinh phí phục vụ hội nghị, thù lao soạn văn bản	300.000,0	
819	340	351	Hỗ trợ tiền xăng xe	120.000,0	
819	340	351	2. Chi hoạt động thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	900.000	
819	340	351	3. 'Kinh phí hoạt động đặc thù của VPĐU	1.500.000	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				1.230.000	
819	340	351	Ban chỉ đạo Dân tộc-Tôn giáo	50.000	
819	340	351	Ban chỉ đạo 35	200.000	
819	340	351	Kinh phí mua sắm sửa chữa, bảo trì trang thiết bị, sửa chữa xe ô tô	300.000	
819	340	351	Kinh phí tổ chức họp mặt Tết Nguyên Đán	500.000	
819	340	351	Kinh phí bảo vệ chính trị nội bộ	50.000	
819	340	351	Kinh phí thực hiện theo tấm gương đạo đức HCM	50.000	

819	340	351	Thăm các ngày truyền thống các cơ quan	50.000	
819	130	131	Chi sự nghiệp Y tế	30.000	
Nguồn 18- kinh phí không tự chủ				191.786	
819	340	351	Kinh phí tiền thưởng	191.786	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 9.275.057.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Chín tỷ hai trăm bảy mươi lăm triệu không trăm năm mươi bảy ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

ngl

Đặng Thị Ngọc Lượng

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Thanh



Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: *Ngàn đồng*

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Đơn vị: VĂN PHÒNG HĐND và UBND XÃ TÂN TẬP					
TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				18.808.336	
Nguồn 13-Kinh phí tự chủ				17.443.703	
830	340	341	KP tự chủ Thanh toán của cá nhân	4.536.826	
			1. KP thanh toán cho cá nhân	2.775.291	
			Kinh phí tăng lương theo niên hạn	59.515	
			2. Lương tài xế	123.784	
830	370	374	Phụ cấp hưu trí	84.000	
			Lương CBKCT	315.395	
			Lương Trưởng ấp, phó ấp	1.026.324	
			Bảo hiểm trưởng ấp	152.517	
830	340	341	KP tự chủ khác	3.792.000	
			Chi hoạt động UBND bao gồm:		
			- Chi hoạt động thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	792.000	
			- Kinh phí hoạt động đặc thù của Văn phòng HĐND và UBND xã	1.000.000	
			- Kinh phí phụ cấp và hoạt động của HĐND xã	2.000.000	
			Công an	2.586.255	
830	040	041	PC Tổ ANTT	1.771.812	
	040	041	Đội trưởng, đội phó dân phòng	464.443	
	040	041	Kinh phí hoạt động	350.000	
			Ban Chỉ huy Quân sự xã	6.528.622	
830	010	011	PC DQTT	4.526.271	
	010	011	PC CB DQ Tự vệ	502.351	
	010	011	Kinh phí hoạt động Ban Chỉ huy Quân sự, kinh phí huấn luyện	1.500.000	
Nguồn 12-Kinh phí không tự chủ				1.200.000	
830	340	341	Chi hoạt động khác của UBND xã	1.000.000	
830	340	341	Công tác tư pháp	200.000	

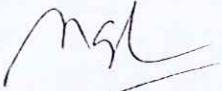
Nguồn 18-Kinh phí không tự chủ					
830	340	341	Kinh phí tiền thưởng	164.633	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 18.808.336.000 đồng

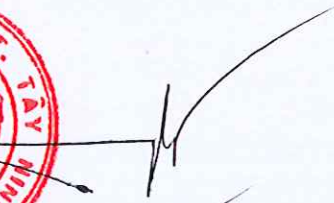
Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Mười tám tỷ tám trăm lẻ tám triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Đặng Thị Ngọc Lượng




Nguyễn Hoài Thanh



Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: PHÒNG VĂN HÓA -XÃ HỘI XÃ TÂN TẬP

Mã số: 1084549

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: Ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
PHÒNG VĂN HÓA -XÃ HỘI XÃ TÂN TẬP					
TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				21.501.825	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				1.812.305	
832	340	341	1. KP thanh toán cho cá nhân	1.244.720	
832	340	341	kinh phí tăng lương theo niên hạn	29.752	
832	340	341	2. Lương CB KCT	177.833	
832	340	341	3. Chi hoạt động thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	360.000	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				19.607.218	
832	340	341	Kinh phí khen thưởng	1.500.000	
832	340	341	Kinh phí trang trí Tết	300.000	
832	280	314	Kinh phí chuyển đổi số	500.000	
832	340	341	Chi các hoạt động khác	300.000	
832	160	161	Sự nghiệp Văn hóa	500.000	
832	220	221	Sự nghiệp thể dục thể thao	200.000	
832	070	098	Sự nghiệp giáo dục	200.000	
832	070	085	Sự nghiệp đào tạo	300.000	
832	130	133	SỰ NGHIỆP Y TẾ: KP BHYT cho đối tượng ASXH (255 người * 4,5% * 2.340.000 đồng * 12 tháng), MDP 018	322.218	Quyết Định số 290, QĐ 188, QĐ 62 và QĐ 149 của TTCP
832	370	398	II. CHI ĐẢM BẢO XÃ HỘI, MDP 018	15.135.000	

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
832	370	398	III. Kinh phí chi trả chế độ học sinh, MDP 018	350.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				82.302	
832	340	341	Kinh phí tiền thưởng	82.302	

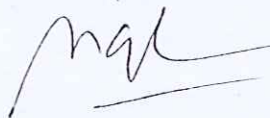
Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 21.501.825.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Hai mươi một tỷ năm trăm lẻ một triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng.

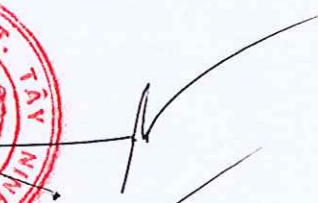
BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH


Đặng Thị Ngọc Lượng




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: *Ngàn đồng*

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG					
TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				1.576.667	
Nguồn 13-Kinh phí tự chủ				1.509.191	
833	341	13	- KP thanh toán cho cá nhân	1.033.341	
			- Lương CB KCT	157.697	
			Kinh phí tăng lương theo niên hạn	24.393	
			Kiểm soát thủ tục hành chính	5.760	
			- Hoạt động phí thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	288.000	
Nguồn 18-Kinh phí không tự chủ				67.476	
833	341	18	Kinh phí tiền thưởng	67.476	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 1.576.667.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): *Một tỷ năm trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng.*

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Đặng Thị Ngọc Lượng

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: Ngàn đồng

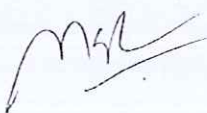
Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
TRẠM Y TẾ XÃ TÂN TẬP					
TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				4.866.133	
Nguồn 13-Kinh phí tự chủ				4.682.686	
823	130	131	Thanh toán cho cá nhân	3.148.970	
823	130	131	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	66.316	
823	130	131	Kinh phí công tác viên dân số	383.400	
823	130	131	Kinh phí hoạt động thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	648.000	
823	130	131	Kinh phí xử lý nước thải	36.000	02 trạm xử lý nước thải
823	130	131	Kinh phí y tế dự phòng	400.000	
Nguồn 18-Kinh phí không tự chủ				183.447	
823	130	131	Kinh phí tiền thưởng	183.447	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 4.866.133.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Bốn tỷ tám trăm sáu mươi sáu triệu một trăm ba mươi ba ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Đặng Thị Ngọc Lượng




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

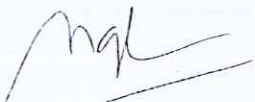
Đơn vị: Ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN TẬP					
TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				13.277.116	
Nguồn 13-Kinh phí tự chủ				2.979.412	
831	340	341	1. KP tự chủ Thanh toán cho cá nhân	2.231.412	
831	340	341	Chi thanh toán cho cá nhân	2.102.783	
831	340	341	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	49.780	
831	340	341	Lương CBKCT	78.849	
831	340	341	2. Chi hoạt động thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	748.000	
Nguồn 12-Kinh phí không tự chủ				10.160.000	
831	370	398	Tiền điện hộ nghèo	200.000	
831	280	312	Kinh phí chi SNKT	8.460.000	
831	400	428	Chi khác ngân khác	500.000	
831	340	341	Kinh phí hoạt động không thường xuyên khác	1.000.000	
Nguồn 18 -Kinh phí không tự chủ				137.704	
831	340	341	Kinh phí tiền thưởng	137.704	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 13.277.116.000 đồng

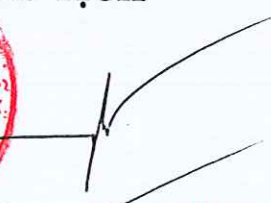
Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): mười ba tỷ hai trăm bảy mươi bảy triệu một trăm mười sáu ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN


Đặng Thị Ngọc Lương

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Phân loại đơn vị: Đơn vị SN do NSNN đảm bảo toàn bộ KP hoạt động

Đơn vị: Ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
--------	------	-------	----------	---------	---------

TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				3.049.469	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				1.088.311	
			1. Chi sự nghiệp văn hóa		
821	160	161	- Chi thanh toán cho cá nhân	778.102	
821	160	161	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	22.210	
821	160	161	- Hoạt động phí thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	288.000	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				1.900.000	
821	160	161	- Chi các hoạt động văn hóa	200.000	
821	220	221	- Chi các hoạt động thể dục, thể thao	300.000	
821	290	191	Kinh phí thù lao nhuận bút, các hoạt động chuyên môn của Đài truyền thanh	400.000	
821	250	278	Kinh phí sự nghiệp môi trường	1.000.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				61.158	
821	160	161	Kinh phí tiền thưởng	61.158	

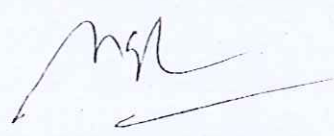
Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 3.049.469.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Ba tỷ không trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH


Đặng Thị Ngọc Lượng




Nguyễn Hoài Thanh

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: Ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
--------	------	-------	----------	---------	---------

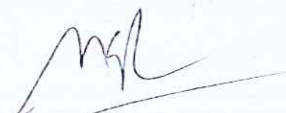
ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ TÂN TẬP

TỔNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026				6.803.623	
Nguồn 13-Kinh phí tự chủ				4.360.071	
820	340	361	1. KP tự chủ thanh toán cho cá nhân	4.000.071	
820	340	361	Chi thanh toán cho cá nhân	1.861.780	
820	340	361	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	44.664	
820	340	361	Lương CB KCT	209.915	
820	340	361	Chi hội trường các ấp	672.832	
820	340	361	Trưởng ban công tác mặt trận ấp+ bảo hiểm	649.280	
820	340	362	Kinh phí hội đặc thù	561.600	
820	340	361	2. Chi hoạt động thường xuyên bao gồm chi trợ cấp tết	360.000	
Nguồn 12-Kinh phí không tự chủ				2.320.000	
820	340	341	Chi tiếp xúc cử tri	300.000	
820	340	341	Kinh phí hoạt động của Hội đặc thù	300.000	
820	340	341	Chi các hoạt động của UBMTTQVN	400.000	
820	340	341	Chi các hoạt động của Đoàn Thanh niên	320.000	
820	340	341	Chi các hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ	350.000	
820	340	341	Chi các hoạt động của Hội cựu Chiến binh	350.000	
820	340	341	Chi các hoạt động của Hội Nông dân	300.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				123.552	
820	340	361	Kinh phí tiền thưởng	123.552	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 6.803.623.000 đồng

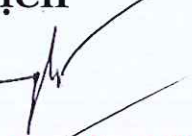
Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Sáu tỷ tám trăm lẻ ba triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN


Đặng Thị Ngọc Lượng



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Hoài Thanh

Mẫu biểu số 06

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: *Ngàn đồng*

TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 3.049.469.000 đồng

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Đặng Thị Ngọc Lương



~~Nguyễn Hoài Thanh~~

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Diễn giải	Dự toán	Ghi chú
Trường Mẫu giáo Tân Tập					
Dự toán giao trong năm 2026				6.382.422	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				5.747.065	
822	070	071	Thanh toán cho cá nhân	4.733.938	
822	070	071	Chi hoạt động	927.536	
822	070	071	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	85.592	
Nguồn 12 -Kinh phí không tự chủ				400.538	
822	070	071	Chế độ học sinh, MDP 018	300.538	
822	070	071	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				234.819	
822	070	071	Kinh phí tiền thưởng	234.819	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 6.382.422.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Sáu tỷ ba trăm tám mươi hai triệu bốn trăm hai mươi hai ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Đặng Thị Ngọc Lượng

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

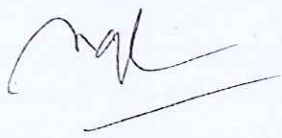
Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường Mẫu giáo Đông Thạnh					
Dự toán giao trong năm 2026				6.059.767	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				5.538.121	
822	070	071	Thanh toán cho cá nhân	4.564.648	
822	070	071	Chi hoạt động	891.797	
822	070	071	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	81.676	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				297.568	
822	070	071	Chế độ học sinh, MDP 018	193.248	
822	070	085	Kinh phí đào tạo	4.320	
822	070	071	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18 -Kinh phí không tự chủ				224.078	
822	070	071	Kinh phí khen thưởng	224.078	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 6.059.767.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Sáu tỷ không trăm năm mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi bảy ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN


Đặng Thị Ngọc Lượng



CHỦ TỊCH


Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

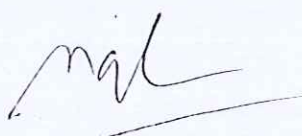
Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Đông					
Dự toán giao trong năm 2025				4.625.097	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				4.190.965	
822	070	071	Thanh toán cho cá nhân	3.406.850	
822	070	071	Chi hoạt động	719.224	
822	070	071	kinh phí tăng lương theo niên hạn	64.891	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				256.105	
822	070	071	Chế độ học sinh, MDP 018	151.785	
822	070	085	Kinh phí đào tạo	4.320	
822	070	071	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18 -Kinh phí không tự chủ				178.027	
822	070	071	Kinh phí khen thưởng	178.027	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 4.625.097.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Bốn tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu không trăm chín mươi bảy ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Đặng Thị Ngọc Lượng




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh

Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

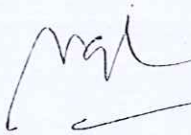
Đơn vị: ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường Tiểu học Tân Tập					
Dự toán giao trong năm 2026				16.874.872	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				16.103.576	
822	070	072	Thanh toán cho cá nhân	13.463.997	
822	070	072	Chi hoạt động	2.411.294	
822	070	072	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	228.285	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				145.000	
822	070	072	Chế độ học sinh, MDP 018	37.800	
822	070	085	Kinh phí đào tạo	7.200	
822	070	072	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18 -Kinh phí không tự chủ				626.296	
822	070	072	Kinh phí khen thưởng	626.296	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 16.874.872.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Mười sáu tỷ tám trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN


Đặng Thị Ngọc Lượng

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh

Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

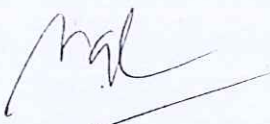
Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường Tiểu học Đông Thạnh					
Dự toán giao trong năm 2026				9.282.366	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				8.828.664	
822	070	072	Thanh toán cho cá nhân	7.184.490	
822	070	072	kinh phí tăng lương theo niên hạn	127.448	
822	070	072	Chi hoạt động	1.516.726	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				104.050	
822	070	072	Chế độ học sinh, MDP 018	4.050	
822	070	072	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				349.652	
822	070	072	Kinh phí khen thưởng	349.652	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 9.282.366.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Chín tỷ hai trăm tám mươi hai triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN


Đặng Thị Ngọc Lượng

CHỦ TỊCH




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh

Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông					
Dự toán giao trong năm 2026				7.256.350	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				6.848.081	
822	070	072	Thanh toán cho cá nhân	5.868.959	
822	070	072	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	99.373	
822	070	072	Chi hoạt động	879.748	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				135.640	
822	070	072	Chế độ học sinh, MDP 018	27.000	
822	070	085	Kinh phí đào tạo	8.640	
822	070	072	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				272.629	
822	070	072	Kinh phí sửa chữa	272.629	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 7.256.350.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Bảy tỷ hai trăm năm mươi sáu triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Đặng Thị Ngọc Lường

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh

Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Đơn vị: Trường trung học cơ sở Đông Thạnh					
Dự toán giao trong năm 2026				14.747.737	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				13.667.289	
822	070	073	Thanh toán cho cá nhân	11.465.677	
822	070	073	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	212.185	
822	070	073	Chi hoạt động	1.989.427	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				498.322	
822	070	073	Chế độ học sinh, MDP 018	398.322	
822	070	073	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				582.126	
822	070	073	Kinh phí tiền thưởng	582.126	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 14.747.737.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Mười bốn tỷ bảy trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Đặng Thị Ngọc Lường

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh

Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường THCS Phước Vĩnh Đông					
Dự toán giao trong năm 2026				6.401.919	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				5.819.675	
822	070	073	Thanh toán cho cá nhân	4.846.106	
822	070	073	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	94.204	
822	070	073	Chi hoạt động	879.365	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				323.796	
822	070	073	Chế độ học sinh, MDP 018	216.596	
822	070	085	Kinh phí đào tạo	7.200	
822	070	073	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				258.448	
822	070	073	Kinh phí tiền thưởng	258.448	

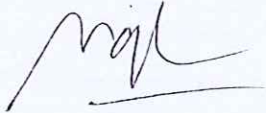
Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 6.401.919.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Sáu tỷ bốn trăm lẻ một triệu chín trăm mười chín ngàn đồng.

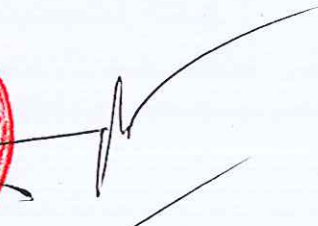
BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH


Đặng Thị Ngọc Lượng




Nguyễn Hoài Thanh

Tỉnh Tây Ninh
Xã Tân Tập

Mẫu biểu số 06

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Phụ biểu đính kèm Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Tân Tập)

Đơn vị: ngàn đồng

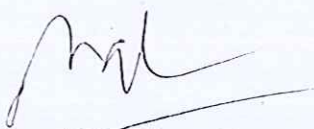
Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Trường THCS Tân Tập					
Dự toán giao trong năm 2026				13.579.461	
Nguồn 13- Kinh phí tự chủ				12.606.300	
822	070	073	Thanh toán cho cá nhân	10.486.181	
822	070	073	Kinh phí tăng lương theo niên hạn	193.772	
822	070	073	Chi hoạt động	1.926.346	
Nguồn 12- Kinh phí không tự chủ				441.550	
822	070	073	Chế độ học sinh, MDP 018	341.550	
822	070	073	Kinh phí sửa chữa	100.000	
Nguồn 18- Kinh phí không tự chủ				531.611	
822	070	073	Kinh phí tiền thưởng	531.611	

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng số): 13.579.461.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (bằng chữ): Mười ba tỷ năm trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi một ngàn đồng.

BỘ PHẬN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN


Đặng Thị Ngọc Lượng

CHỦ TỊCH




Nguyễn Hoài Thanh